

Số: *H13* /TCT-KK  
Vv hoàn thuế GTGT

*Hà Nội, ngày 29 tháng 1 năm 2011*

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 7344/CT-KTT1 ngày 30/11/2010, công văn số 6636/CT-KTT1 ngày 29/10/2010 của Cục Thuế tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu và hồ sơ kèm theo về việc hoàn thuế giá trị gia tăng (GTGT) của Hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa Công ty cổ phần Hải Việt (Havico) và ASIA VIEW INVESTMENT LIMITED (Avi). Sau khi báo cáo và được sự đồng ý của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ Khoản 16 Điều 3, Khoản 1 Điều 15, Khoản 2 Điều 20, Khoản 1 Điều 23 Luật Đầu tư số 59/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều 9 Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ điểm 2 Mục I Phần A, điểm 1.2 (c), điểm 1.3 Mục III Phần B; Mục I Phần D Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế GTGT; điểm 1.2(c), điểm 1.3 Mục III Phần B, Mục I Phần D Thông tư số 32/2007/TT-BTC ngày 9/4/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế GTGT; điểm 1.3 (c) Mục III Phần B, Phần C Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế GTGT;

Căn cứ điểm 1 Mục I Phần G Thông tư số 60/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và hướng dẫn thi hành Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ điểm 2.1 (d) Phần I, điểm 1 Mục V Thông tư số 85/2007/TT-BTC ngày 18/7/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế về việc đăng ký thuế;

Căn cứ điểm 19, 20, 21, 23 Chuẩn mực số 8 Thông tin tài chính về những khoản vốn góp liên doanh ban hành và công bố theo Quyết định số 234/2003/QĐ-BTC ngày 30/12/2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; thì:

Hợp đồng hợp tác kinh doanh chế biến hải sản Havico-Avi được thành lập theo Giấy phép kinh doanh số 1429/GP ngày 21/11/1995 của Bộ Kế hoạch và đầu tư, Quyết định số 1429/GPĐC1-UB ngày 30/11/1999 của UBND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu và Quyết định số 1429/GPĐC2-BKH-BV ngày 02/11/2004 của UBND tỉnh Bà Rịa

Vũng Tàu về việc điều chỉnh Giấy phép kinh doanh của Hợp đồng hợp tác kinh doanh. Các bên tham gia Hợp đồng BCC: bên Việt Nam là Công ty cổ phần Hải Việt (Havico), bên nước ngoài là ASIA VIEW INVESTMENT LIMITED (Avi-Nhật Bản). Hợp đồng BCC đăng ký nộp thuế theo phương pháp khấu trừ được Cục Thuế tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp mã số thuế (MST) số 3500104210 và sử dụng hoá đơn theo MST nêu trên; Hợp đồng BCC sử dụng con dấu và tài khoản của Công ty cổ phần Hải Việt, thực hiện hạch toán kế toán theo quy định; Khi xuất khẩu hàng hoá, Hợp đồng BCC uỷ thác cho Công ty cổ phần Hải Việt xuất khẩu và phía nước ngoài thanh toán vào tài khoản ngân hàng của Công ty cổ phần Hải Việt thì Hợp đồng BCC Havico-Avi được kê khai khấu trừ, hoàn thuế GTGT theo quy định. Công ty cổ phần Hải Việt, Hợp đồng BCC Havico-Avi chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đúng đắn và chính xác của số liệu, chứng từ kê khai.

Công văn này thay thế công văn số 3696/TCT-KK ngày 23/9/2010 của Tổng cục Thuế.

Tổng cục Thuế thông báo đề Cục Thuế tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu biết và hướng dẫn đơn vị thực hiện đúng quy định tại các văn bản quy định pháp luật về thuế và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và hướng dẫn tại công văn này./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Cục Thuế các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Vụ CST, Vụ PC (BTC);
- Vụ: CS, PC (2b);
- Lưu: VT, KK(2b).*fg*

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Lê Hồng Hải**